



yào wù

药物

Noun · medicaments

Example Sentences

làn yòng yào wù huì wēi hài jiàn kāng
滥用药物会危害健康。

Drug abuse can harm health.

zhè zhǒng yào wù duì zhì liáo gǎn mào hěn yǒu xiào
这种药物对治疗感冒很有效。

This kind of medicine is very effective for treating colds.

zhè zhǒng yào wù huì ruò huà bìng dú
这种药物会弱化病毒。

This medicine will weaken the virus.

Trace each character, then write the word on your own.

药	药	药	药	药	药	药	药	药	药	药
药										
物	物	物	物	物	物	物	物	物	物	物